

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST.

Ngày: 16-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn M;

2. Ông Nguyễn Thanh S.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn S – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/HSST ngày 10/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023 đối với các bị cáo:

1/ HỨA H – Sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi sinh: B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh B. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề ngH: Không; Cha: Hứa H, sinh năm 1974; Nghề ngH: Bảo vệ; Mẹ: Phạm Thị M S, sinh năm 1976; Nghề ngH: Làm thuê. Hiện cả hai đang trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh B. Gia đình có 03 anh em, bị cáo H là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1998; Hiện đang sinh sống tại Trung Quốc. Con: Có 1 người con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2009 Hứa H bị Tòa án nhân dân Tối cao, tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí M xử phạt 05 năm tù về tội: “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 534/2009/HSPT, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương ngày 11/4/2013, đã được xóa án tích.

- Ngày 17/7/2017, Hứa H bị Tòa án nhân dân thành phố P, xử phạt 03 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”, theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 87/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương ngày 30/5/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện H từ ngày 04/9/2022 cho đến nay.

2/ NGUYỄN ANH N – Sinh năm 1993; nơi sinh: B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm nông, trú tại: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh B. Mẹ: Võ Thị L (đã chết); Gia đình có 01 mình N là con duy nhất. Vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1995, hiện đang làm công nhân và trú tại thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh B. Con: Có 2 người con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án: Không.

Tiền sự: - Ngày 29/7/2021, Nguyễn Anh N bị Công an xã H, huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0019419, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Trộm cắp tài sản, đã chấp hành nộp phạt ngày 15/12/2021.

- Ngày 05/5/2022, Nguyễn Anh N bị Công an xã H, huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004039, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành nộp phạt.

- Ngày 20/7/2022, bị Công an xã H, huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00018907, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 30/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 135/2022/HS-ST.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện H từ ngày 04/9/2022 cho đến nay.

Bị hại: Nguyễn Thị Mỹ K – Sinh năm 1990(Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Hứa H – sinh năm 1974(Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh B.

2/ Nguyễn N H – sinh năm 1983(Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ sáng ngày 30/8/2022 Hứa H, sinh năm 1993 trú tại khu phố 7, phường Đ, thành phố P điều khiển xe mô tô, biển số 86B4-199.13 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu xanh đen, có số khung RLCE5P710AY031526, số máy 5P71031531 (xe do ông Hứa H là cha ruột của H làm chủ sở hữu), trước khi đi H đã tháo biển số thật 86B4-199.13 của xe trên và gắn một biển số khác (không xác định được biển số xe, biển số này H khai đã nhặt được trước đó tại khu vực thành phố P) đi đến nhà Nguyễn Anh N, sinh năm 1993 trú tại thôn 1, xã H, huyện H cùng tỉnh B chở N đi ăn sáng tại khu vực thành phố Phan Tết, sau khi ăn sáng xong H chở N về lại xã H, trên đường đi H nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác, H rủ N: “giờ không có tiền, đi kiếm tiền nha bạn”, khi nghe H nói vậy, N hiểu ý H muốn rủ N đi cướp giật tài sản, N trả lời: “thôi bạn ơi, ớn lắm”, H nói tiếp: “thì bạn cứ để mình chở đi một vòng” thì N đồng ý nhưng im lặng không nói gì (theo lời khai của N), H điều khiển xe mô tô chở N đến khu vực thị trấn M, sau đó từ M ra đường hướng đi Quốc lộ 1A rồi tiếp tục rẽ phải để về lại P. Đến khoảng 09 cùng ngày, khi đến đoạn km 1687+450 mét, trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn 1, xã H, huyện H, cả hai nhìn thấy chị Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1990, trú tại thôn 2 cùng xã Hàm Đức đang điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-787.52 chạy cùng chiều phía trước và có bọc 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng (Gold) có gắn ốp lưng màu trắng trong túi quần bên trái (phần trên chiếc điện thoại của chị K nhô ra bên ngoài), H và N cùng thống nhất sẽ giật chiếc điện thoại di động trên của chị K. Cùng lúc này có cuộc gọi đến nên chị K lấy điện thoại lên, cầm bên tay trái để nghe gọi, Lợi dụng việc chị K đang nghe điện thoại có sơ hở, H điều khiển xe mô tô chạy vượt lên, áp sát vào bên trái xe mô tô của chị K, N hiểu ý dùng tay phải nhanh chóng giật lấy được chiếc điện thoại của chị K đang cầm trên tay, sau khi giật được chiếc điện thoại H điều khiển xe mô tô chở N nhanh chóng bỏ chạy về hướng Phan Tết tẩu thoát. Trên đường đi, N đưa H chiếc điện thoại N vừa giật được cho H giữ. H chở N về nhà của N ở xã H, còn H điều khiển xe mô tô về nhà cha mẹ của H ở thôn T, xã T, thành phố P. Về đến nhà H sử dụng khóa 10 tháo biển số xe (hiện không xác định) ra và lắp biển số thật 86B4-199.13 vào lại xe, sau đó H lấy chiếc điện thoại vừa cướp giật được ra kiểm tra thì thấy phía sau trong cái ốp lưng điện thoại có 01 tấm ảnh và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, H lấy 100.000đ bỏ vào túi quần, mang điện thoại đi tìm nơi tiêu thụ, trên đường đi đến khu vực sông “Cà Ty” thuộc thành phố P, H vứt cái biển số đã tháo ra và 01 cái khóa 10 cùng 01 tấm ảnh của chị K xuống sông ‘C’ (theo lời khai của H), sau đó H mang chiếc điện thoại di động vừa cướp giật được đến cửa hàng điện thoại di động “T” ở xã T, thành phố P bán cho anh Nguyễn N H, sinh năm 1983 trú tại thôn 3, xã Hàm Liêm, huyện H (là

chủ cửa hàng điện thoại) được số tiền 11.000.000đ, khi H mang điện thoại đến bán cho anh H, anh H hỏi điện thoại của ai mà H có đem đến bán thì H nói dối là điện thoại của chị gái cho H, không nhớ mặt khẩu, tưởng thật nên anh H đã mua điện thoại trên. Đến ngày 31/8/2022 anh H đã bán lại chiếc điện thoại trên cho một người khách đến mua (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch của người khác đã mua điện thoại) được số tiền 11.500.000đ (theo lời khai của H). Số tiền bán điện thoại, H chia cho N 2.800.000đ, nhưng trừ số tiền N đã mượn của H trước đó 1.300.000đ nên khi chia H chỉ đưa thêm cho N 1.500.000đ, số tiền còn lại H giữ và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi biết điện thoại di động mình mua của H là tài sản do H phạm tội mà có, anh H đã tự nguyện nộp lại số tiền 500.000đ là tiền lời bán điện thoại đã mua trên cho Cơ quan Công an xử lý.

Ngoài hành vi phạm tội trên trong quá trình điều tra xác định Nguyễn Anh N còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác xảy ra từ ngày 25/5/2022 đến ngày 25/7/2022 tại xã H và H cùng huyện H. Hiện các vụ án này Viện kiểm sát huyện đã truy tố và chuyển hồ sơ S Tòa chờ xét xử theo quy định. Ngoài ra, Nguyễn Anh N còn có liên quan đến một vụ trộm cắp tài sản khác xảy ra tại xã H, huyện H, hiện vụ việc này đang được Cơ quan điều tra - Công an huyện H thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HDDGTS ngày 03 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận về giá trị tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 01 điện thoại, hiệu Iphone 12 Promax, bộ nhớ 128Gb, màu Gold (vàng), mua vào tháng 6/2022, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại là 90%. Thành tiền: $19.900.000.000đ \times 90\% = 17.910.000$ đồng.

- 01 ốp lưng màu trắng, trong suốt, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 90% Thành tiền $50.000đ \times 90\% = 45.000$ đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 17.955.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 áo khoác thun, màu trắng xám, có trùm đầu, phía trước và phía sau áo có in logo màu đen nhữ N và Y chồng lên nhau; 01 áo khoác thun, màu đen, có trùm đầu, trên áo khoác có in nhiều logo chữ LV và họa tiết hoa văn; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên nón bảo hiểm có ghi chữ Andes; 01 quần vải loại quần dài, màu đen, bên trong quần có tấm vải màu trắng ghi chữ YEH-1001#, size 32; 01 khẩu trang bằng vải, sọc ca rô màu đen trắng và 01 đôi giày, đế xốp, có vai đeo màu đen cùng với xe mô tô biển số 86B4-199.13, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen có số khung RLCE5P710AY031526, số máy 5P71031531, sau khi tạm giữ và làm rõ không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã xử lý vật

chúng giao trả lại cho Hứa H, Nguyễn Anh N và ông Hứa H là các chủ sở hữu theo đúng quy định.

- Đối với số tiền 500.000đ là tiền lời do Nguyễn N H bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax cho người khác có được (H tự nguyện giao nộp) cùng với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, màn hình điện thoại có sọc màu đỏ là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển toàn bộ số vật chứng trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đến Chi cục T hành án dân sự huyện H bảo quản chờ xử lý.

- Đối với 01 đĩa DVD có 01 đoạn video clip dài khoảng 55 giây ghi lại hình ảnh (có liên quan đến vụ cướp giật tài sản), xảy ra trước cổng nhà Hứa H ở xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết, được chuyển kèm theo cùng hồ sơ vụ án để truy tố.

- Sau khi mua điện thoại di động của Hứa H đem đến bán, anh Nguyễn N H đã bán lại cho khách (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) nên không thu giữ được.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ K yêu cầu Hứa H và Nguyễn Anh N bồi thường tiền, chiếc điện thoại Iphone 12 Promax và ốp lưng điện thoại với tổng số tiền là 7.000.000đ. Đến nay, đại diện gia đình Hứa H và Nguyễn Anh N là ông Hứa H (cha ruột của H) và bà Nguyễn Thị Mỹ D (là vợ của N) đã bồi thường xong, sau khi nhận đủ số tiền trên bị hại không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSHTB ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố **Hứa H và Nguyễn Anh N** về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo **Hứa H và Nguyễn Anh N** đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Hứa H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Anh N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự(đối với N). Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù giam tại Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện H. Buộc bị cáo Nguyễn Anh N phải chấp hành chung cho cả hai Bản án.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 500.000đ là tiền lời do Nguyễn N H bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax cho người khác có được (H tự nguyện giao nộp) đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; Riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, màn hình điện thoại có sọc màu đỏ xét không liên quan đến việc cướp giật tài sản, đề nghị trả lại cho Hứa H.

Đại diện gia đình Hứa H và Nguyễn Anh N là ông Hứa H (cha ruột của H) và bà Nguyễn Thị Mỹ D (là vợ của N) đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Mỹ K với tổng số tiền là 7.000.000đ, chị K không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không giải quyết.

Các bị cáo **Hứa H và Nguyễn Anh N** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo **Hứa H và Nguyễn Anh N** không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hứa H và Nguyễn Anh N khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 30/8/2022, Hứa H điều khiển xe mô tô (xe có biển số thật là 86B4-199.13) gắn biển số (hiện chưa xác định được biển số xe) chở Nguyễn Anh N ngồi ở phía sau đi cướp giật tài sản, khi đến đoạn km 1687+450 mét, trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn 1, xã H, phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1990, trú tại thôn 2, xã H, huyện H điều khiển xe mô tô biển số 86B3-787.52 đi cùng chiều phía trước đang sử dụng 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax có gắn ốp lưng, trong ốp lưng có số tiền 100.000đ nghe điện thoại của người khác gọi tới. H điều khiển xe tăng tốc áp sát chị K để N ngồi sau nhanh chóng dùng tay giật lấy chiếc điện thoại trên của chị K sau đó H tăng ga tẩu thoát về hướng Phan Tết. Tổng trị giá các tài sản H và N cướp giật được qua định giá là **18.055.000đ** (kể cả số tiền 100.000đ phía sau ốp lưng điện thoại).

Hành vi trên của các bị cáo Hứa H và Nguyễn Anh N đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Xuất phát từ bản chất tham lam, ham chơi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, nên các bị cáo sử dụng xe mô tô đi giật tài sản của người đang điều khiển xe mô tô là dùng thủ đoạn nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, tuy các bị cáo không có sự bàn bạc phân công cụ thể, nhưng khi bị cáo H rủ N đi cướp giật tài sản thì N đồng ý ngay. Trong vụ án này, bị cáo H là người có vai trò khởi xướng rủ rê bị cáo N đi cướp giật tài sản, nên cao hơn bị cáo N. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội, nên cần Tắt phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về Nhân thân: Đối với Bản án số 135/2022/HS-ST, ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Anh N 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đã có hiệu lực pháp luật sẽ được tổng hợp hình phạt trong phần quyết định hình phạt của Nguyễn Anh N.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo và các bị cáo bồi thường Tắt hại cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng, bị cáo N có ông ngoại là ông Võ Văn Việt là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bà ngoại là bà Trần Thị Nhân là người có công với cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được Nhà Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 áo khoác thun, màu trắng xám, có trùm đầu, phía trước và phía sau áo có in logo màu đen nhữ N và Y chồng lên nhau; 01 áo khoác thun, màu đen, có trùm đầu, trên áo khoác có in nhiều logo chữ LV và họa tiết hoa văn; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên nón bảo hiểm có ghi chữ Andes; 01 quần vải loại quần dài, màu đen, bên trong quần

có tấm vải màu trắng ghi chữ YEH-1001#, size 32; 01 khẩu trang bằng vải, sọc ca rô màu đen trắng và 01 đôi giày, đế xốp, có vai đeo màu đen cùng với xe mô tô biển số 86B4-199.13, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen có số khung RLCE5P710AY031526, số máy 5P71031531 cho Hứa H, Nguyễn Anh N và ông Hứa H là các chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp đúng quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 500.000đ là tiền lời do Nguyễn N H bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax cho người khác có được (H tự nguyện giao nộp), nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền trên được tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện H theo Giấy Ủy nhiệm chi ngày 13/01/2023.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, màn hình điện thoại có sọc màu đỏ, xét thấy không liên quan đến việc cướp giết tài sản, nên trả lại cho Hứa H. Điện thoại trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2023.

- Đối với 01 đĩa DVD có 01 đoạn video clip dài khoảng 55 giây ghi lại hình ảnh (có liên quan đến vụ cướp giết tài sản), xảy ra trước cổng nhà Hứa H ở xã T, thành phố P, được chuyển cùng hồ sơ vụ án tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra đại diện gia đình Hứa H và Nguyễn Anh N là ông Hứa H (cha ruột của H) bồi thường 2.000.000đ và bà Nguyễn Thị Mỹ D (là vợ của N) bồi thường 5.000.000đ cho chị Nguyễn Thị Mỹ K, tổng cộng 7.000.000đ. Chị K không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không giải quyết.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn N H là người đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của Hứa H đem đến bán, nhưng khi mua điện thoại trên ông H không biết chiếc điện thoại này là do H phạm tội mà có, nên không phạm tội: “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Hứa H là chủ sở hữu xe mô tô, biển số 86B4-199.13, ông H không biết việc Hứa H lấy xe mô tô trên đi để thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác ông H cũng không giúp sức hay tạo điều kiện gì để H phạm tội nên không đồng phạm với H cùng đồng bọn về tội: “Cướp giết tài sản” quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hứa H và Nguyễn Anh N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hứa H.

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Anh N.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa H và Nguyễn Anh N phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt: Hứa H **04 (Bốn) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2022.

Nguyễn Anh N **03 (Ba) năm** tù.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Anh N).

Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù giam tại Bản án số 135/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Buộc bị cáo N phải chấp hành chung cho cả hai bản án là **03(Ba) năm 09(Chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền lời do Nguyễn N H bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax cho người khác có được (H tự nguyện giao nộp). Số tiền trên được tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện H theo Giấy Ủy nhiệm chi ngày 13/01/2023.

- Hoàn trả cho Hứa H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, màn hình điện thoại có sọc màu đỏ. Điện thoại trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục T hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hứa H và Nguyễn Anh N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/02/2023). Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan T hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Nguyễn Thị Bạch T